TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 20/7: Gạo xuất khẩu giữ giá

07:49 20/07/2026

Giá lúa gạo hôm nay 20/7 tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long nhìn chung ổn định sau nhiều phiên giao dịch. Trong khi giá lúa tươi và gạo nguyên liệu ít biến động, gạo xuất khẩu của Việt Nam tiếp tục giữ vững mặt bằng giá. Philippines vẫn là thị trường tiêu thụ gạo lớn nhất của Việt Nam trong nửa đầu năm 2026.

Thị trường lúa gạo đầu tuần ghi nhận diễn biến khá ổn định tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long. Nguồn cung và nhu cầu mua bán không có nhiều biến động, giúp mặt bằng giá lúa tươi, gạo nguyên liệu và gạo thành phẩm duy trì ở mức của những phiên trước.

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, lúa tươi Đài Thơm 8 hiện được thu mua trong khoảng 6.850 - 7.000 đồng/kg. Lúa OM 18 dao động từ 6.800 - 7.000 đồng/kg, trong khi lúa OM 5451 được giao dịch ở mức 6.400 - 6.500 đồng/kg.



Ảnh minh họa (Ảnh: Internet)

Đối với các giống lúa khác, lúa OM 34 được thu mua từ 6.100 - 6.300 đồng/kg, còn lúa IR 50404 dao động ở mức 6.100 - 6.200 đồng/kg.

Ở phân khúc gạo nguyên liệu, giá tiếp tục duy trì ổn định. Gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 được giao dịch ở mức 9.200 - 9.300 đồng/kg. Gạo nguyên liệu CL 555 và OM 5451 cùng dao động từ 9.500 - 9.600 đồng/kg.

Trong khi đó, gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 được thu mua ở mức 9.200 - 9.400 đồng/kg. Gạo nguyên liệu OM 18 dao động từ 8.700 - 8.850 đồng/kg. Hai chủng loại gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 và Sóc Thơm cùng giữ mức 7.500 - 7.600 đồng/kg.

Thị trường phụ phẩm cũng khá ổn định. Giá tấm thơm tăng nhẹ thêm 100 đồng/kg, lên mức 8.200 - 8.300 đồng/kg. Giá cám dao động từ 7.900 - 8.050 đồng/kg.

Tại các chợ bán lẻ, giá gạo không ghi nhận nhiều thay đổi. Gạo Nàng Nhen tiếp tục là mặt hàng có giá cao nhất, khoảng 28.000 đồng/kg. Gạo Hương Lài được bán ở mức 22.000 đồng/kg, trong khi gạo Nhật cũng duy trì mức 22.000 đồng/kg.

Gạo thơm Thái hạt dài dao động từ 20.000 - 22.000 đồng/kg. Gạo Sóc Thái được bán với giá khoảng 20.000 đồng/kg. Gạo Nàng Hoa giữ mức 21.000 đồng/kg.

Các dòng gạo phổ biến khác như Jasmine có giá từ 16.000 - 17.000 đồng/kg, gạo Đài Thơm từ 15.000 - 15.500 đồng/kg, gạo trắng thông dụng khoảng 16.000 đồng/kg, gạo thường từ 13.000 - 14.000 đồng/kg và gạo Sóc thường dao động từ 15.000 - 16.000 đồng/kg.

Ở phân khúc nếp, thị trường tiếp tục đi ngang. Nếp IR 4625 tươi được thu mua ở mức 7.300 - 7.500 đồng/kg, còn nếp khô 3 tháng dao động từ 9.600 - 9.700 đồng/kg.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo Việt Nam tiếp tục giữ ổn định. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam, gạo Jasmine được chào bán ở mức 513 - 517 USD/tấn. Gạo thơm 5% tấm dao động từ 510 - 520 USD/tấn, trong khi gạo 100% tấm được chào bán từ 348 - 352 USD/tấn.

So với các quốc gia xuất khẩu lớn trong khu vực, giá gạo Việt Nam vẫn duy trì sức cạnh tranh. Gạo 5% tấm của Thái Lan hiện được chào bán ở mức 478 - 482 USD/tấn, còn gạo 100% tấm dao động từ 409 - 413 USD/tấn.

Tại Ấn Độ, gạo 5% tấm được giao dịch trong khoảng 350 - 354 USD/tấn, còn gạo 100% tấm ở mức 280 - 284 USD/tấn.

Theo Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công Thương, trong 6 tháng đầu năm 2026, Việt Nam dự kiến xuất khẩu khoảng 5,2 triệu tấn gạo, đạt kim ngạch 2,38 tỷ USD. So với cùng kỳ năm trước, lượng gạo xuất khẩu tăng 9,9%, trong khi giá trị giảm 2,5%, phản ánh xu hướng giá xuất khẩu bình quân vẫn chịu áp lực từ nguồn cung dồi dào trên thị trường thế giới.

Philippines tiếp tục là thị trường nhập khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam, chiếm khoảng 45% tổng kim ngạch xuất khẩu. Trung Quốc đứng thứ hai với tỷ trọng 19,4%, tiếp theo là Ghana với 8,5%.

Giới phân tích nhận định trong ngắn hạn, thị trường lúa gạo trong nước nhiều khả năng sẽ tiếp tục duy trì trạng thái ổn định khi nguồn cung vụ hè thu tương đối dồi dào. Tuy nhiên, triển vọng xuất khẩu vẫn được đánh giá tích cực nhờ nhu cầu nhập khẩu từ các thị trường truyền thống duy trì ở mức cao, tạo nền tảng hỗ trợ giá lúa gạo trong những tháng cuối năm.

Thảo Phương